

PHÁT HUY TRUYỀN THỐNG VỀ VANG, GÓP PHẦN XÂY DỰNG ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TRONG SẠCH VỮNG MẠNH

NGUYỄN VĂN CHI

Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng,
Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Trung ương

Là một chính đảng tiên phong cách mạng, ngay từ khi mới ra đời (1930) và trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng, nhất là khi trở thành đảng cầm quyền, Đảng Cộng sản Việt Nam đặc biệt coi trọng vấn đề giữ gìn kỷ cương, kỷ luật của Đảng, xác định có Đảng là có kiểm tra, muốn lãnh đạo thì phải kiểm tra, không kiểm tra coi như không lãnh đạo. Điều lệ Đảng tháng 10-1930 ghi rõ: "Trách nhiệm của đảng viên và các đảng bộ là giữ theo kỷ luật của Đảng một cách rất nghiêm khắc"¹. Từ ngày thành lập đến tháng 10-1948, mặc dù Ban Thường vụ Trung ương Đảng chưa cử cán bộ phụ trách công tác kiểm tra, nhưng cấp ủy các cấp đã trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra và thi hành kỷ luật trong Đảng.

Trước yêu cầu của nhiệm vụ chính trị, sự lớn mạnh của tổ chức Đảng, đòi hỏi ngày càng cao đối với công tác kiểm tra, ngày 16-10-1948, tại



Đồng chí Trương Tấn Sang, Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng, Thường trực Ban Bí thư trao đổi với các đại biểu dự Hội nghị toàn quốc công tác kiểm tra của cấp ủy về thực hành tiết kiệm chống lãng phí và triển khai chương trình kiểm tra năm 2007 (tháng 4-2007)

chiến khu Việt Bắc, Ban Thường vụ Trung ương Đảng ra Quyết nghị số 29-QN/TW về việc thành lập Ban Kiểm tra Trung ương, Quyết nghị ghi: "Đảng ta hiện đang lãnh đạo việc kháng chiến và kiến quốc của dân tộc. Phong trào mỗi ngày một tiến nên công việc của Đảng mỗi ngày một phức tạp. Mỗi việc của Đảng cần phải thấu suốt

từ trên xuống dưới, chính sách của Đảng phải được thi hành đầy đủ. Vì vậy, Trung ương quyết định thành lập Ban Kiểm tra đi xuống các khu xét xem chu trương của Đảng có được thi hành và có sát, đúng không, đồng thời xem xét sự thi hành kỷ luật trong Đảng để thu thập kinh nghiệm giúp Trung ương bổ khuyết chính sách của Đảng"². Ban Kiểm tra Trung ương đầu tiên gồm các đồng chí: Trần Đăng Ninh, Ủy viên Trung ương Đảng làm Trưởng ban; Nguyễn Thanh Bình, Ủy viên Thường vụ Khu ủy; Hà Xuân Mỹ (tức Hà Minh Quốc), Ủy viên Thường vụ Tỉnh ủy.

Sự ra đời của Ban kiểm tra Trung ương - cơ quan kiểm tra chuyên trách đầu tiên của Đảng là một tất yếu khách quan, nhằm đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chính trị của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và công tác xây dựng Đảng. Thường vụ Bộ Chính trị (Khóa VIII) đã đồng ý lấy ngày 16-10-1948 là Ngày truyền thống ngành Kiểm tra của Đảng.

Tại Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ II (tháng 2-1951), Ban Chấp hành Trung ương quyết nghị: "*Ban Kiểm tra Trung ương sẽ kiêm Ban Thanh tra của Chính phủ, có trách nhiệm kiểm tra cả trong quân đội*"³, vì vậy Ban Kiểm tra Trung ương Đảng và Ban Thanh tra Chính phủ hợp nhất làm một, đồng chí Hồ Tùng Mậu, Trưởng Ban Kiểm tra Trung ương được cử kiêm chức Tổng Thanh tra Chính phủ. Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương lần thứ 10 (tháng 3-1957), chủ trương tách Ban Kiểm tra Trung ương và Ban Thanh tra của Chính phủ làm hai.

Từ Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ III (tháng 9-1960), Ban Kiểm tra được đổi tên thành Ủy ban Kiểm tra (UBKT). UBKT được thành lập đến cấp quận ủy, huyện ủy và tương đương.

Trước yêu cầu của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, ngày 14-8-1969 tại tỉnh Tây Ninh,

Trung ương Cục miền Nam ra Nghị quyết số 13/NQ về việc thành lập Ban kiểm tra Trung ương Cục miền Nam, gồm 3 đồng chí: Phan Văn Đăng (Hai Văn), Phó Bí thư Trung ương Cục làm Trưởng ban; đồng chí Hai Mai, Phó Ban tổ chức Trung ương Cục và đồng chí Nguyễn Văn Trọng (Ba Trọng) làm Ủy viên. Nghị quyết nêu rõ: "*Việc thành lập Ban Kiểm tra các cấp nhằm phát huy dân chủ, nâng cao tinh thần tự phê bình và phê bình, giữ gìn sự lãnh đạo, đề cao kỷ luật của Đảng, đề cao tinh thần trách nhiệm của cán bộ và đảng viên đối với việc chấp hành chi thị, nghị quyết của Đảng, bảo vệ sự đoàn kết thống nhất, tăng cường tính giai cấp, tính tiên phong, làm cho tổ chức Đảng trong sạch và vững mạnh để hoàn thành nhiệm vụ lịch sử của mình*"⁴. Sau ngày 30-4-1975, Ban Kiểm tra Trung ương Cục miền Nam hợp nhất vào Ủy ban Kiểm tra Trung ương, dưới sự lãnh đạo của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ V (tháng 3-1982), Điều lệ Đảng quy định đảng ủy cơ sở được cử UBKT. Như vậy, từ Đại hội V, UBKT được tổ chức thành một hệ thống hoàn chỉnh từ Trung ương đến cơ sở như hiện nay.

Từ ngày thành lập đến nay, qua mỗi nhiệm kỳ, nhiệm vụ, quyền hạn của UBKT được Đại hội toàn quốc của Đảng thảo luận, bổ sung và được chính thức ghi vào Điều lệ Đảng. Từ một số nhiệm vụ phục vụ cấp ủy kiểm tra việc thực hiện đường lối kháng chiến kiến quốc; xem xét những việc bất thường xảy ra, đến kiểm tra những vụ đảng viên làm trái Điều lệ, kỷ luật Đảng, trái với đạo đức cách mạng và pháp luật Nhà nước; tăng cường kiểm tra thực hiện chi thị, nghị quyết, thường gọi là kiểm tra chấp hành; kiểm tra đảng viên và tổ chức đảng cấp dưới khi có dấu hiệu vi

phạm; giải quyết thư tố cáo và khiếu nại kỷ luật của tổ chức đảng và đảng viên; xử lý kỷ luật trong Đảng; kiểm tra tài chính Đảng.

Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VIII (6-1996), Điều lệ Đảng quy định tăng thẩm quyền thi hành kỷ luật đảng viên cho UBKT từ cấp huyện uỷ, quận uỷ và tương đương trở lên; quy định UBKT cấp trên cùng với việc hướng dẫn, đôn đốc, có thêm nhiệm vụ chỉ đạo UBKT cấp dưới thực hiện nhiệm vụ công tác kiểm tra.

Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ X (4-2006) đã bổ sung chức năng, nhiệm vụ giám sát cho UBKT các cấp.

Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương lần thứ năm (Khóa X) đã ra Nghị quyết về tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của Đảng. Nghị quyết ra đời là một yêu cầu bức thiết, xuất phát từ đòi hỏi khách quan của công tác xây dựng Đảng trong giai đoạn cách mạng mới, nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng, sự đoàn kết thống nhất và bảo đảm thực hiện dân chủ trong Đảng, giữ vững kỷ cương, kỷ luật trong Đảng; phòng ngừa, ngăn chặn sự suy thoái về chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên.

Từ ngày đầu thành lập, Ban Kiểm tra Trung ương chỉ có 3 thành viên chuyên trách và một số ít cán bộ giúp việc, đến nay Ngành kiểm tra đã có hơn 6.000 cán bộ chuyên trách và gần 70 nghìn cán bộ kiểm tra kiêm chức. Qua các thời kỳ cách mạng, kể cả những thời điểm gay go, ác liệt nhất, đội ngũ các thế hệ cán bộ kiểm tra luôn tuyệt đối trung thành và tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, có bản lĩnh chính trị vững vàng, nội bộ đoàn kết, vượt qua gian khổ, khắc phục khó khăn, chấp hành nghiêm chủ trương, đường lối, chính sách, nghị quyết, chỉ thị của Đảng, liên tục bền bỉ, phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, xây đắp nền truyền thống vẻ vang: "Tuyệt đối trung thành

với Đảng, tận tụy với nhiệm vụ, đoàn kết, trung thực, kỷ cương, liêm khiết".

60 năm qua, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư và các cấp uỷ đảng, UBKT Trung ương và UBKT các cấp đã thực hiện toàn diện các nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Đảng, đồng thời chủ động tham mưu và tổ chức thực hiện nhiệm vụ do cấp uỷ giao, phục vụ nhiều cuộc vận động lớn làm trong sạch và nâng cao sức chiến đấu của Đảng, như: cuộc vận động "3 xây, 3 chống": về chống và bài trừ tệ lấy cấp tài sản XHCN; về kiểm tra thực hiện "chế độ lãnh đạo có kiểm tra"; về việc đưa những người không đủ tư cách đảng viên ra khỏi Đảng; về Cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2) Khóa VIII; thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (Khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; về Cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh"... Từ sau Đại hội IX của Đảng, đến nay, UBKT Trung ương đã tham mưu, đề xuất chương trình kiểm tra của Bộ Chính trị, Ban Bí thư hàng năm về việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương trên các lĩnh vực: chiến lược cán bộ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; về xây dựng cơ bản và quản lý, sử dụng đất đai; về giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân; về thực hiện Quy định của Bộ Chính trị về những điều đảng viên không được làm; về phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; về lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan báo chí v.v..

Bám sát nhiệm vụ chính trị trong từng giai đoạn của cách mạng, công tác kiểm tra đã góp phần thực hiện thắng lợi đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; nâng cao năng lực lãnh

đạo, sức chiến đấu, giữ vững kỷ cương, kỷ luật, sự đoàn kết thống nhất trong Đảng, làm hạt nhân lãnh đạo và đoàn kết toàn dân, toàn quân vượt qua muôn vàn khó khăn, thách thức, giành thắng lợi trong kháng chiến kiến quốc trước đây, trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc XHCN hiện nay. Thông qua việc kiểm tra để rèn luyện và sàng lọc đội ngũ đảng viên, giáo dục cho mỗi cán bộ, đảng viên hoạt động trên các lĩnh vực, dù trong bất cứ hoàn cảnh nào cũng luôn luôn giữ tròn khí tiết, bản lĩnh người cộng sản, đạo đức cách mạng, trung thành với Đảng, tận tụy với nhân dân, cần kiệm, liêm chính, chí công vô tư. Công tác kiểm tra không chỉ phát hiện, xử lý cái sai, đưa những phần tử thoái hoá, biến chất ra khỏi Đảng, mà còn góp phần phát hiện, khẳng định, tổng kết, biểu dương những tập thể và cá nhân tiên tiến xuất sắc để nêu gương cho toàn Đảng.

Tuy nhiên, công tác kiểm tra, giám sát, xây dựng chính đôn Đảng còn nhiều việc chưa đáp ứng yêu cầu, thể hiện sự yếu kém của Ngành kiểm tra, như chưa phát hiện, chưa nắm chắc một số tổ chức đảng và đảng viên trong việc chấp hành kỷ cương, kỷ luật của Đảng, pháp luật của Nhà nước ở nhiều lĩnh vực không nghiêm; tình trạng cục bộ, bè phái, mất đoàn kết, mất dân chủ "bằng mặt chưa bằng lòng" vẫn xảy ra ở nhiều nơi; sức chiến đấu và năng lực lãnh đạo ở một số tổ chức đảng còn hạn chế, bệnh cơ hội, chủ nghĩa cá nhân và tình trạng quan liêu, tham nhũng, lãng phí, suy thoái về tư tưởng, chính trị và phẩm chất đạo đức, lối sống của một bộ phận cán bộ, đảng viên vẫn chưa được đẩy lùi; trên lĩnh vực kinh tế thì hầu như ở đâu được kiểm tra cũng đều có vi phạm ở mức độ khác nhau, nhất là lĩnh vực quản lý và sử dụng đất đai, xây dựng cơ bản, quản lý và khai thác tài nguyên khoáng sản...; tự phê bình và phê bình giảm sút, hầu hết chỉ nêu được

những khuyết điểm do nguyên nhân khách quan nhiều hơn, biện pháp khắc phục khuyết điểm còn nêu chung chung hoặc sao chép, "dĩ hòa vi quý", ngại va chạm; sự thành khẩn, trung thực, tự giác của một số cán bộ có chức, có quyền lại thấp hơn đảng viên thường; tình trạng cấp dưới "sợ mà không nể", "nghe mà không phục" vì lãnh đạo chưa phải là tấm gương sáng; vợ, con, người thân của cán bộ lãnh đạo can thiệp vào nhân sự cơ quan, lợi dụng chức vụ, quyền hạn làm giàu quá nhanh làm giảm uy tín của cán bộ lãnh đạo; số cán bộ quan liêu, tham nhũng với hành vi tinh vi, khó phát hiện, khó nhận diện có nguy cơ tăng, làm đau lòng những cán bộ, đảng viên chân chính. UBKT các cấp chưa kịp thời đề xuất những chủ trương, giải pháp tích cực về công tác kiểm tra, giám sát; dùng khí đấu tranh, bản lĩnh kiểm tra, năng lực, trình độ công tác của một bộ phận cán bộ kiểm tra chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ. *Những cái tốt, cái thiện, cái tích cực vẫn là chủ đạo trong đời sống chính trị - xã hội của chế độ ta hiện nay, song những tiêu cực không được nhận diện, phát hiện, phòng ngừa, ngăn chặn, kịp thời xử lý nghiêm minh để răn đe, giáo dục thì chúng sẽ "lan nhanh như cỏ dại sau mưa", sẽ "đe dọa sự tồn vong của Đảng và chế độ ta"⁵.*

Từ thực tiễn quá trình xây dựng và trưởng thành 60 năm qua, Ngành kiểm tra đã tổng kết được những bài học kinh nghiệm sâu sắc trong công tác kiểm tra, giám sát của Đảng:

- Không ngừng nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho cấp ủy, tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên về vị trí, vai trò, ý nghĩa, tác dụng của công tác kiểm tra và kỷ luật Đảng. Có nhận thức đúng thì mới xác định được trách nhiệm, mới có quyết tâm chính trị để lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát. Vấn đề có tính nguyên lý là "không

kiểm tra coi như không lãnh đạo". Để nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng phải làm tốt công tác kiểm tra, giám sát.

- Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng từ Ban Chấp hành Trung ương đến cấp ủy cơ sở về công tác kiểm tra, giám sát của Đảng. Việc lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy phải bằng các nghị quyết, chỉ thị, quy chế, quy định, để làm cơ sở pháp lý trong công tác kiểm tra, giám sát của đảng.

- Công tác kiểm tra, giám sát của UBKT các cấp phải xuất phát từ nhiệm vụ chính trị và công tác xây dựng Đảng, nhằm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ được giao, phục vụ cho sự nghiệp cách mạng của Đảng và của dân tộc. Do đó, phải tiến hành kiểm tra, giám sát đối với mọi tổ chức đảng và đảng viên, ở tất cả các lĩnh vực, các cấp, các ngành. Không có "vùng cấm" trong công tác kiểm tra, giám sát của Đảng. Quá trình tiến hành kiểm tra, giám sát phải có sự phối hợp đồng bộ, thống nhất giữa UBKT với các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Kiện toàn tổ chức bộ máy và cán bộ của UBKT các cấp bảo đảm ngang tầm, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị và công tác xây dựng Đảng trong từng giai đoạn cách mạng là vấn đề có tính chất quyết định. Tổ chức bộ máy UBKT, trình độ, năng lực cán bộ kiểm tra phải bảo đảm tương xứng với chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của UBKT thì mới đủ khả năng, điều kiện thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

- Nêu cao vai trò, trách nhiệm của nhân dân và của các tổ chức chính trị - xã hội đối với công tác kiểm tra, giám sát và việc thi hành kỷ luật trong Đảng, thắt chặt mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với nhân dân, khắc phục nguy cơ quan liêu, xa dân của đảng cầm quyền, thực hiện thắng lợi công cuộc đổi mới.

Thực tiễn những năm qua cho thấy, khi chuyển sang kinh tế thị trường định hướng XHCN, hội nhập kinh tế quốc tế thì vai trò kiểm tra, giám sát của Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân phải được coi trọng hơn bao giờ hết. Ở đâu cấp ủy coi trọng và làm tốt công tác kiểm tra, giám sát thì ở đó, nơi đó việc thực hiện đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị đạt kết quả tốt, nội bộ đoàn kết thống nhất, kỷ cương được giữ vững, lệch lạc, tiêu cực được ngăn chặn và đẩy lùi.

Nghị quyết Đại hội X của Đảng và Nghị quyết Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Khoá X đã đề ra mục tiêu, quan điểm và nhiệm vụ công tác kiểm tra, giám sát của Đảng. Phát huy truyền thống vẻ vang của Ngành, trong thời gian tới, UBKT các cấp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm sau:

- Tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh việc tuyên truyền, giáo dục cho cán bộ, đảng viên và nhân dân nâng cao nhận thức về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 5 đã đề ra: *Kiểm tra, giám sát là nội dung rất quan trọng trong quá trình lãnh đạo của Đảng, là chức năng lãnh đạo, nhiệm vụ thường xuyên của toàn Đảng, trước hết là nhiệm vụ của cấp ủy và người đứng đầu cấp ủy do cấp ủy trực tiếp tiến hành. Công tác kiểm tra, giám sát kỷ luật của Đảng phải gắn với đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, kết hợp chặt chẽ giữa xây và chống, lấy xây là chính. Khi các vụ việc vi phạm được phát hiện, phải kiên quyết xử lý nghiêm minh để răn đe và giáo dục. Đẩy mạnh tuyên truyền công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng ca về lý luận, thực tiễn và kinh nghiệm trên các phương tiện thông tin đại chúng, trước hết là trên các tạp*

chỉ, các báo của Đảng, đài phát thanh, truyền hình ở Trung ương và địa phương.

Tổ chức thực hiện toàn diện các nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Đảng, thực hiện đồng bộ giữa công tác kiểm tra và công tác giám sát "giám sát phải mở rộng". "kiểm tra phải có trọng tâm, trọng điểm" để chủ động phòng ngừa vi phạm, phát hiện các nhân tố mới, những cán bộ tốt để bổ trí vào các chức danh cán bộ chủ chốt, kịp thời thay thế những cán bộ ham chức, ham quyền, ham danh, ham lợi; cán bộ vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ, độc đoán, gia trưởng, gây mất đoàn kết nội bộ; cán bộ vi phạm phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống và những cán bộ có dấu hiệu tham nhũng. Có thay thế được những cán bộ trên, công tác kiểm tra mới có hiệu quả, hiệu lực, thiết thực và gây được lòng tin của nhân dân đối với Đảng.

Chú trọng kiểm tra, giám sát việc chấp hành Cương lĩnh, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị của Đảng; việc chấp hành nguyên tắc tập trung dân chủ, giữ gìn đoàn kết nội bộ; việc giáo dục, nâng cao phẩm chất đạo đức cách mạng của đảng viên; việc thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí. Thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ trọng tâm là kiểm tra đảng viên là cấp ủy viên, người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, tổ chức nhà nước, các đoàn thể chính trị và tổ chức đảng cấp dưới khi có dấu hiệu vi phạm: giải quyết kịp thời tố cáo, khiếu nại, kỷ luật đảng; thường xuyên kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới thực hiện nhiệm vụ kiểm tra; tăng cường kiểm tra tài chính Đảng v.v...

- Chủ động, nâng cao chất lượng công tác tham mưu, giúp cấp ủy xây dựng, hoàn thiện các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, tạo cơ sở pháp lý cho việc thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng. Quan tâm đến công

tác nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn, chọn lọc những kinh nghiệm làm tốt về công tác kiểm tra, giám sát.

- Coi trọng việc kiện toàn tổ chức bộ máy UBKT theo mô hình thống nhất từ Trung ương đến cơ sở, bảo đảm hoạt động có hiệu lực, hiệu quả, hoàn thành nhiệm vụ đề ra. Trước hết phải tổ chức xây dựng đội ngũ cán bộ kiểm tra có đạo đức, phẩm chất trong sáng, có bản lĩnh chính trị vững vàng, kiên định, có trình độ nghiệp vụ tinh thông, có văn hóa kiểm tra để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

Vinh dự và tự hào với thành tích đã đạt được trong 60 năm qua, đội ngũ cán bộ kiểm tra các cấp kiên định chủ nghĩa Mác -Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, nắm vững đường lối, quan điểm, nguyên tắc của Đảng, vững vàng trước mọi diễn biến của tình hình, ra sức tu dưỡng đạo đức cách mạng, thực hiện tốt Cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh"; đổi mới phương pháp công tác, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội X của Đảng và các nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương, luôn xứng đáng với sự tin cậy của Đảng, Nhà nước và nhân dân.

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*. CTQG, H, 1998, T.2, tr.126

2. *55 năm truyền thống Ngành kiểm tra Đảng*. Ủy ban Kiểm tra Trung ương, tr. 15

3. *55 năm truyền thống Ngành kiểm tra Đảng*. Ủy ban Kiểm tra Trung ương, tr.46

4. *Tài liệu Cục Lưu trữ Trung ương*

5. *Nghị quyết số 04-NQ/TW, ngày 21-8-2006 của Ban Chấp hành Trung ương Khóa X.*